TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 8 - 2022
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương;

2. Bà Lê Kim Chi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Mỹ Thanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:*** không tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HN ngày 07-7-2022 Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/QĐST-HN ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh, sinh năm 1980; nơi cư trú: 62, BK 2, phường BK, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Bà Le Trieu Th, sinh năm 1973; nơi cư trú: 14667-84 Avenue Surrey BC V3S 2M4 Canada, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh trình bày: Ông và bà Le Trieu Th kết hôn vào ngày 04/6/2019, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 04/6/2019. Sau khi kết hôn bà Le Trieu Th trở về Canada. Do bất đồng quan điểm sống, từ năm 2020 ông Nh và bà Le Trieu Th không còn qua lại, thăm hỏi nhau. Hiện nay không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt. Ông Nhân yêu cầu ly hôn với bà Le Trieu Th.

Về con chung: Không có; tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bà Le Trieu Th đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý và Lịch làm việc của Tòa án vào ngày 31/5/2022 qua đường bưu chính, nhưng đến nay bà Le Trieu

Th vẫn không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gửi về cho Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tòa án không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải được giữa các đương sự do ông Nh xin vắng mặt và bà Le Trieu Th vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt đến lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn bà Le Trieu Th có nơi cư trú tại Canada, nguyên đơn có nơi cư trú tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nguyên đơn khởi kiện ly hôn, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 và điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Le Trieu Th đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý và Lịch làm việc của Tòa án vào ngày 31/5/2022 qua đường bưu chính (tem định vị) nhưng đến nay bà Le Trieu Th vẫn không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gửi về cho Tòa án nhân dân tỉnh An Giang. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân của ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh và bà Le Trieu Th tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 04/6/2019 của Uỷ ban nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống sau khi kết hôn, bà Le Trieu Th trở về Canada. Theo lời trình bày của nguyên đơn, mâu thuẫn phát sinh do bất đồng quan điểm sống. Từ năm 2020 ông Nh và bà Le Trieu Th không còn qua lại, thăm hỏi nhau. Về phía bị đơn bà Le Trieu Th không gửi ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của với ông Nh cho Tòa án. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung đã không còn trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn bị đơn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 04/6/2019 của Uỷ ban nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung, các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét đến.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ưng án phí đã nộp.

[5] Về chi phí tố tụng: Không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153; Điều 273; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh được ly hôn với bà Le Trieu Th.

Giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 04/6/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo **B**iên lai thu số 0000116 ngày 13/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo của ông Đồng Huỳnh Vĩnh Nh là 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Thời hạn kháng cáo của bà Le Trieu Th là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA dân sự tỉnh An Giang;
- Ủy ban nhân TP Long Xuyên;
- Phòng KTNV và THA;
- Tòa GĐ và NCTN;
- Đương sự;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒ

Huỳnh Thanh Tâm